

Số: *1611* /CT-TTHT

Sơn La, ngày *14* tháng 11 năm 2018

V/v chính sách ưu đãi thuế TNDN

Kính gửi: Công ty cổ phần xây dựng BTA
(Địa chỉ: Số 144, tổ 4, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La)

Cục Thuế tỉnh Sơn La nhận được công văn số **02/CV-BTA** ngày 08/11/2018 của Công ty cổ phần xây dựng BTA (sau đây gọi là Công ty BTA) đề nghị hướng dẫn ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp;

Trên cơ sở chính sách pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) hiện hành, Cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại Khoản 1, Điều 18 và Khoản 6, Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật thuế Thu nhập doanh nghiệp quy định:

“Điều 18. Điều kiện áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp

1. Các ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp chỉ áp dụng đối với doanh nghiệp thực hiện chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ và nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo kê khai.”

...

Điều 19. Thuế suất ưu đãi

...

6. Thời gian áp dụng thuế suất ưu đãi quy định tại Điều này được tính liên tục từ năm đầu tiên doanh nghiệp có doanh thu từ dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế...”

- Tại Khoản 3 Điều 10 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014, Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014, Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính quy định:

“Điều 10. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 18 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 5 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) như sau:

...

3. Sửa đổi, bổ sung Khoản 5 Điều 18 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 5 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) như sau:

“5. Về dự án đầu tư mới:

a) Dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp quy định tại Điều 15, Điều 16 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP là:

...

- Dự án đầu tư trong nước gắn với việc thành lập doanh nghiệp mới có vốn đầu tư dưới 15 tỷ đồng Việt Nam và không thuộc Danh mục lĩnh vực đầu tư có điều kiện được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp từ ngày 01/01/2014.

...

Dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định phải được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy phép đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc được phép đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư...”

- Tại Khoản 1, Điều 11 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính quy định:

“Điều 11. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

“1. Thuế suất ưu đãi 10% trong thời hạn mười lăm năm (15 năm) áp dụng đối với:

a) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới tại: địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 218/2013/NĐ-CP, Khu kinh tế, Khu công nghệ cao kể cả khu công nghệ thông tin tập trung được thành lập theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ...”

- Tại Khoản 1 và Khoản 2, Điều 12 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính quy định:

“Điều 12. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 20 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung điểm a Khoản 1 Điều 20 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

“1. Miễn thuế bốn năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong chín năm tiếp theo đối với:

a) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư quy định tại khoản 1 Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 1 Điều 11 Thông tư này)”.

2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 4 Điều 20 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

“4. Thời gian miễn thuế, giảm thuế quy định tại Điều này được tính liên tục từ năm đầu tiên doanh nghiệp có thu nhập chịu thuế từ dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế. Trường hợp doanh nghiệp không có thu nhập chịu thuế trong ba năm đầu, kể từ năm đầu tiên có doanh thu từ dự án đầu tư mới thì thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm thứ tư dự án đầu tư mới phát sinh doanh thu...”

Theo nội dung trình bày tại công văn, Công ty BTA được thành lập theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp: 5500574280 do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Sơn La cấp lần đầu ngày 07/11/2018; vốn điều lệ: **14 tỷ đồng**; Ngành nghề kinh doanh: Xây dựng các công trình dân dụng; gia công cơ khí; làm đường giao thông...; Địa chỉ trụ sở: Tổ 4, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La - Là địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (*quy định tại Điểm 5, Phụ lục II, Danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư ban hành kèm theo Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ*).

Căn cứ các quy định đã trích dẫn nêu trên, khi nhà đầu tư bỏ vốn đầu tư để thực hiện hoạt động kinh doanh thông qua việc thành lập **Công ty cổ phần xây dựng BTA** là dự án đầu tư mới, do vậy, với ngành nghề đã đăng ký kinh doanh của Công ty và thực hiện tại địa bàn tỉnh Sơn La thì Công ty thuộc diện hưởng ưu đãi thuế TNDN như sau:

1. Được hưởng thuế suất thuế TNDN **10%**, trong thời hạn 15 năm, tính từ năm đầu tiên có doanh thu.

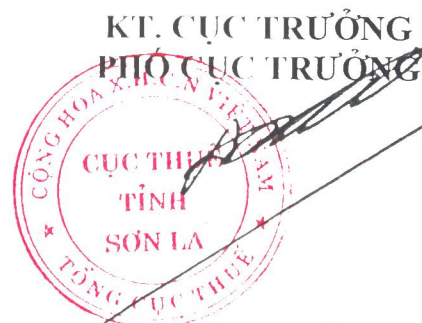
2. Được miễn 04 năm và giảm 50% số thuế TNDN phải nộp trong 09 năm tiếp theo. Thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính liên tục, kể từ năm đầu tiên Công ty có thu nhập chịu thuế; trường hợp Công ty không có thu nhập chịu thuế trong ba năm đầu, kể từ năm đầu tiên có doanh thu thì thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm thứ tư phát sinh doanh thu.

3. Công ty chỉ được hưởng ưu đãi về thuế TNDN nếu công ty thực hiện đầy đủ chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ và nộp thuế TNDN theo kê khai.

Cục Thuế trả lời để Công ty cổ phần xây dựng TBA biết và thực hiện theo đúng nội dung quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này. / *Đã*

Nơi nhận: ✓

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục Thuế;
- Các phòng: TT, KK&KTT, KTr1,2, TII-NVĐT, KTNB;
- Website ngành thuế;
- Lưu: VT, TT-HTNNT (1.3b).



**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Dặng Quang Hưng